TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN D** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 268/2020/QĐST-HNGĐ	*D, ngày 18 tháng 11 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 401/2020/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1969.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Ông Võ Ngọc P – sinh năm 1967.

Địa chỉ: Tổ dân phố Đ, thị trấn D, huyện D, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị L và ông Võ Ngọc P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị L và ông Võ Ngọc P thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Võ Ngọc P có 02 con chung là Võ Thị K, sinh ngày 01/11/1994 và Võ Thị T, sinh ngày 03/11/1997. Các con chung đã thành niên, không bị mất năng lực hành vi dân sự, có khả năng lao động nên bà L và ông P không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị L và ông Võ Ngọc P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị L và ông Võ Ngọc P mỗi người phải nộp 75.000đ (*bảy mươi lăm nghìn đồng*) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Bà L tự nguyện nộp thay án phí cho ông P nên bà L phải nộp 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện D theo biên lai thu tiền số AA/2019/0001880 ngày 28/10/2020. Như vậy, bà L đã nộp đủ tiền án phí và được hoàn lại 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện D;
- Chi cục THADS huyện D;
- UBND thị trấn D, huyện D;
(Số CNKH: 178 quyển số 06 ngày 22/9/1993)
- Lưu án văn, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Đoàn Thị Mai